

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nghĩa Đàn, ngày 30 tháng 3 năm 2023

Số: **02/2023/QĐST-
KDTM**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 02/2022/TLST-KDTM ngày 01 tháng 12 năm 2022

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP B

Địa chỉ: số A, phường B, quận C, TP D

Đại diện theo pháp luật: Ông P – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người được ủy quyền: Ông Trần Thanh S – Giám đốc.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Trung K – Giám đốc phòng giao dịch

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1967 và bà Võ Thị T, sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ: Xóm H, xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đàn, Nghệ An

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Thanh H và bà Võ Thị T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP B tổng số tiền nợ gốc và lãi là tính đến hết ngày 21/02/2023 là 421.938.795 đồng (Bốn trăm hai mươi một triệu, chín trăm ba tám nghìn, bảy trăm chín lăm đồng) trong đó nợ gốc là 390.000.000 đồng (ba trăm chín mươi triệu đồng), lãi trong hạn là 0 đồng và lãi quá hạn là 31.938.795 đồng (ba mươi một triệu chín trăm ba mươi tám nghìn bảy trăm chín mươi lăm đồng)

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày Tòa án ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự), Ông Nguyễn Thanh H và bà Võ Thị T còn

phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi ông H và bà T thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trong trường hợp Ông Nguyễn Thanh H và bà Võ Thị T không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ trên thì Ngân hàng TMCP B có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là: Thửa đất số 10, tờ bản đồ số 46, diện tích 1420,1m², có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 285xx, được vào sổ cấp giấy chứng nhận số CH004xx, do UBND huyện C cấp vào ngày 03/12/2013 cho ông Nguyễn Thanh H và bà Võ Thị T địa điểm tại Xóm Hồng T, xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đàn, Nghệ An và phần tài sản trên đất để thu hồi nợ.

Sau khi xử lý tài sản thế chấp mà không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ông Nguyễn Thanh H và bà Võ Thị T phải có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng TMCP B đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ. Nếu sau khi xử lý tài sản thế chấp còn thừa thì Ngân hàng TMCP B phải trả lại cho ông H và bà T.

Trường hợp Ông Nguyễn Thanh H và bà Võ Thị T trả hết nợ trên thì Ngân hàng TMCP B phải trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 2859xx, được vào sổ cấp giấy chứng nhận số CH004xx, do UBND huyện C cấp vào ngày 03/12/2013 địa điểm tại Xóm Hồng T, xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đàn, Nghệ An cho ông Hồng và bà Trương

Về án phí: Ông Nguyễn Thanh H và bà Võ Thị T thỏa thuận chịu toàn bộ án phí KDTM sơ thẩm với số là 10.438.775 đồng (mười triệu bốn trăm ba mươi tám nghìn bảy trăm bảy mươi lăm đồng)

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP B số tiền tạm ứng án phí 10.118.356 đồng (mười triệu một trăm mười tám nghìn ba trăm năm sáu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005923 ngày 01/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ngân hàng TMCP B đã nộp chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), nay ông Nguyễn Thanh H và bà Võ Thị T thỏa thuận chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ nên ông H và bà T phải trả lại cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hương